

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng 6 năm 2026

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 09/4/2026 của
Ban Thường vụ Tỉnh ủy về Kế hoạch thực hiện Kết luận số 125-KL/TW
ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW
ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương
đến năm 2030**

Thực hiện Kế hoạch số 66-KH/TU ngày 09/4/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030, Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức quán triệt sâu sắc, thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030 (sau đây gọi tắt là Kết luận số 125-KL/TW), nhằm tiếp tục đẩy mạnh và nâng tầm công tác đối ngoại đa phương trong tình hình mới, đóng góp hiệu quả, thiết thực vào nỗ lực chung đưa đất nước ta bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc.

Góp phần triển khai hiệu quả đường lối đối ngoại của Đảng, thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, trong đó cụ thể hóa quan điểm chỉ đạo về việc tăng cường quốc phòng, an ninh và đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên, thúc đẩy tham gia chủ động, có trách nhiệm hơn vào việc giải quyết các vấn đề chung của quốc tế và khu vực.

2. Yêu cầu

Các sở, ban, ngành, địa phương chỉ đạo việc tổ chức quán triệt Kết luận số 125-KL/TW nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả; phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương, đơn vị. Thường xuyên đôn đốc, giám sát, kiểm tra kết quả thực hiện, kịp

thời phát hiện những bất cập để bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp với công tác đối ngoại đa phương tại địa phương, đơn vị.

Việc tổ chức thực hiện Kết luận số 125-KL/TW cần gắn với việc quán triệt, tổ chức thực hiện một số quy định về công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế mới ban hành trong thời gian gần đây.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

Nhằm triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 125-KL/TW đề ra, trong thời gian tới, bên cạnh các nhiệm vụ thường xuyên, các sở, ban, ngành, địa phương, tùy theo đặc thù của từng ngành, lĩnh vực, địa phương thực hiện rà soát, điều chỉnh, lồng ghép, cụ thể hóa trong các đề án, chương trình, kế hoạch công tác hằng năm việc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau đây:

1. Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền, nâng cao nhận thức về đối ngoại đa phương

a) Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan báo chí, truyền thông tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về đối ngoại đa phương nhằm tạo nhận thức đúng đắn, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân về chủ trương, ý nghĩa mà công tác đối ngoại đa phương mang lại, chú trọng làm rõ vai trò, đóng góp của đối ngoại đa phương đối với phát triển kinh tế - xã hội đất nước, của địa phương và doanh nghiệp; đẩy mạnh tuyên truyền đối ngoại về tiềm năng, thế mạnh và cơ hội hợp tác kinh tế với tỉnh An Giang.

Tích cực đổi mới công tác thông tin đối ngoại, tuyên truyền đối ngoại theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hiệu quả, sát thực tiễn, phù hợp hài hòa, linh hoạt giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân; tiếp tục mở rộng việc sử dụng các ngôn ngữ phổ biến và đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong thông tin đối ngoại.

b) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi cho các đoàn phóng viên báo chí nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh; tranh thủ sự quan tâm của giới báo chí nước ngoài về tiềm năng, thế mạnh, những nét văn hóa đặc trưng của tỉnh để quảng bá các danh lam, thắng cảnh, cơ sở làng nghề truyền thống và các điểm du lịch nhằm tăng cường thu hút du khách và các nhà đầu tư quốc tế.

c) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các Hiệp định tự do thương mại (FTA) thế hệ mới; các rào cản kỹ thuật, cam kết của hiệp định thương mại tự do; hợp

tác đa phương thúc đẩy bền vững nhằm nâng cao hơn nữa nhận thức của công chức, viên chức, doanh nghiệp và người dân trên địa bàn tỉnh về tầm quan trọng của đối ngoại đa phương.

d) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước, các địa phương:

Đẩy mạnh phổ biến, quán triệt kết quả sơ kết 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 25-CT/TW, tầm quan trọng, nội dung và yêu cầu thực hiện hiệu quả các nhóm nhiệm vụ, giải pháp của Kết luận số 125-KL/TW; tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền sâu rộng, đầy đủ, thực chất nội dung Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 09/01/2026 của Chính phủ; đổi mới tư duy từ “tham dự” sang “chủ động tham gia và tích cực thúc đẩy các quan tâm, lợi ích của ta” trong triển khai công tác đối ngoại đa phương.

Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 10/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kiên Giang và Kế hoạch số 168-KH/TU ngày 09/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về thực hiện Kết luận số 57-KL/TW ngày 15/6/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới.

Thường xuyên tổ chức cung cấp và cập nhật thông tin nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu các cấp, ngành, địa phương về yêu cầu, mục tiêu, định hướng, nhiệm vụ của công tác đối ngoại đa phương trong tình hình mới. Tăng cường thông tin, tuyên truyền về các hoạt động đối ngoại bằng nhiều phương tiện, hình thức.

2. Tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước đối với đối ngoại đa phương; duy trì, đẩy mạnh và mở rộng quan hệ quốc tế, tăng cường hoạt động đối ngoại

a) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Duy trì và củng cố mối quan hệ hợp tác hữu nghị với các đối tác đã thiết lập quan hệ cấp địa phương của các nước như Thái Lan, Lào, Campuchia, Nhật Bản, Hàn Quốc; các tổ chức quốc tế, các đối tác nước ngoài khác. Tranh thủ các quan hệ chính trị đối ngoại để thúc đẩy hợp tác, liên kết kinh tế phục vụ phát triển.

Chủ động nghiên cứu, đề xuất mở rộng quan hệ kết nghĩa, hợp tác với các tỉnh/thành phố nước ngoài có tiềm năng, phù hợp với định hướng phát triển của An Giang như các tỉnh/thành phố có thế mạnh về nông nghiệp công nghệ cao, du lịch, công nghiệp chế biến,... Ưu tiên các đối tác ở khu vực Đông Nam Á, Đông Bắc Á và các thị trường tiềm năng khác.

Thông qua sự hỗ trợ của các cơ quan đại diện ngoại giao Việt Nam ở nước ngoài và các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam để kết nối với các địa phương, các doanh nghiệp và tổ chức quốc tế khác nhằm thiết lập mối quan hệ hợp tác, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài đến tỉnh An Giang, hợp tác khai thác tiềm năng, thế mạnh sẵn có của địa phương. Tiếp tục tìm hiểu, kết nối, mở rộng quan hệ hợp tác với địa phương các nước theo kế hoạch đối ngoại của tỉnh trong đó lựa chọn các lĩnh vực địa phương các nước có thế mạnh phù hợp với lợi thế của tỉnh để nghiên cứu ký kết hợp tác, phát huy và nâng cao hiệu quả các cơ chế hợp tác, thúc đẩy phát triển kinh tế.

Tăng cường công tác đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước, đối ngoại Nhân dân thông qua các đoàn ra của tỉnh theo kế hoạch được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Tăng cường hiệu quả, thiết thực trong việc tiếp đón các đoàn vào, đoàn khách quốc tế đến thăm, làm việc với tỉnh.

Chủ động bám sát tình hình, sự vận động của các xu thế quốc tế, xu thế hợp tác đa phương để đánh giá, nhận định dự báo, chỉ đạo kịp thời, chuẩn xác và chủ động ứng phó phù hợp; chủ động, tích cực, linh hoạt nắm bắt các vấn đề đa phương mới nổi để phát huy vai trò và lồng ghép các quan tâm, lợi ích của tỉnh; mạnh dạn, nhạy bén hơn nữa trước những cơ hội mới về hợp tác đa phương trên các lĩnh vực.

Phối hợp với Bộ Ngoại giao chuẩn bị tốt các điều kiện để tổ chức thành công Hội nghị APEC 2027 tại đặc khu Phú Quốc.

b) Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng biên giới hòa bình, hữu nghị, đoàn kết, hợp tác cùng phát triển.

Tăng cường và đa dạng hóa các hình thức trao đổi, đối thoại, giao lưu hữu nghị và hợp tác với các lực lượng quản lý, bảo vệ biên giới với chính quyền địa phương của các nước giáp biên trên bộ và trên biển để bảo đảm thực hiện hiệu quả các hiệp định, thỏa thuận, quy chế đã đạt được về quản lý biên giới, phối hợp xử lý hiệu quả các vấn đề phát sinh liên quan đến an ninh trật tự, phòng, chống tội phạm xuyên biên giới, thiên tai, dịch bệnh,....

c) Ủy ban nhân dân các xã, phường biên giới trên địa bàn tỉnh:

Tăng cường hợp tác quốc tế của các xã, phường biên giới trên địa bàn tỉnh, nghiên cứu, tìm kiếm đối tác tiềm năng để thiết lập quan hệ hợp tác quốc tế phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương.

3. Đẩy mạnh và nâng tầm hoạt động của đối ngoại đa phương góp phần phát triển kinh tế

a) Sở Công Thương chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

Triển khai thực hiện có hiệu quả các Hiệp định thương mại tự do (FTA) mà Việt Nam đã ký kết; tổ chức phổ biến thông tin chính sách nhằm nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, đảm bảo thực thi các cam kết và hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng tốt các cơ hội trong việc thực hiện Hiệp định Thương mại tự do (FTA).

Hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để tăng cường quảng bá sản phẩm, giảm chi phí trong giao dịch, hạ giá thành sản phẩm, tăng năng lực cạnh tranh.

Khuyến khích các doanh nghiệp củng cố các thị trường xuất khẩu truyền thống, đồng thời tìm kiếm thị trường mới, có sức mua cao, đặc biệt là các thị trường mà Việt Nam đã tham gia ký kết các Hiệp định Thương mại tự do hướng đến đẩy mạnh xuất khẩu bền vững.

Tăng cường công tác phối hợp với hệ thống Thương vụ trực thuộc các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài nhằm hỗ trợ xuất khẩu hàng hóa để nâng cao thương hiệu sản phẩm của tỉnh trên thị trường quốc tế.

Phát triển thương mại biên giới; phát triển hệ thống logistics trên địa bàn tỉnh An Giang đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030; khai thác tối đa vị trí cửa ngõ của tỉnh trong việc thông thương với Campuchia và các nước ASEAN. Tăng cường kết nối, tham gia vào các chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu trên nền tảng các sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế

b) Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Có biện pháp thúc đẩy hợp tác kinh tế với các đối tác nước ngoài, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn, đối tác chiến lược, đối tác toàn diện và các đối tác quan trọng khác. Đẩy mạnh hợp tác trong một số lĩnh vực, dự án kinh tế có ý nghĩa chiến lược với Việt Nam và quan trọng đối với tỉnh (nông nghiệp, hạ tầng, năng lượng, viễn thông...). Thu hút, tranh thủ các nguồn lực bên ngoài phục vụ phát triển kinh tế.

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW của Bộ Chính trị “về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030”.

Đẩy mạnh hoạt động thu hút nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách Nhà nước, nâng cao hiệu quả lựa chọn nhà đầu tư, đặc biệt là nhà đầu tư nước ngoài đến tỉnh

tìm hiểu cơ hội đầu tư tại tỉnh. Lựa chọn nhà đầu tư có uy tín, có tiềm lực về tài chính, sử dụng công nghệ hiện đại, thân thiện với môi trường và giải quyết việc làm cho nhiều lao động mang lại hiệu quả kinh tế cao. Xúc tiến, mở rộng quan hệ với các tổ chức tiềm năng, quỹ tài chính, doanh nghiệp FDI lớn thực hiện trách nhiệm xã hội.

c) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp các đơn vị có liên quan:

Tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả công tác hội nhập quốc tế theo Kế hoạch số 319-KH/TU ngày 14/5/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 22/08/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 24/9/2025 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW, ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới.

Thực hiện có hiệu quả “Đề án đẩy mạnh hoạt động đối ngoại giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035” nhằm đẩy mạnh hoạt động đối ngoại của tỉnh An Giang trên một số ngành, lĩnh vực, địa phương trọng điểm nhằm tận dụng tối đa các nguồn lực quốc tế để tăng tốc cho sự phát triển chung của toàn tỉnh.

Xem xét, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp đang hoạt động tại tỉnh được sử dụng thẻ đi lại cho doanh nhân APEC (ABTC).

Đẩy mạnh huy động nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài, nhất là về tri thức, các lĩnh vực khoa học công nghệ mới. Triển khai hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW, Chỉ thị 45-CT/TW và Kết luận số 12-KL/TW của Bộ Chính trị về công tác người Việt Nam ở nước ngoài giai đoạn 2021 - 2026.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 159/KH-UBND ngày 26/3/2026 thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hóa đến năm 2030 giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Tăng cường triển khai có hiệu quả các chủ trương, định hướng và kế hoạch của Trung ương và của tỉnh về phát triển du lịch bền vững; thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 23/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển du lịch toàn diện, nhanh và bền vững trong thời gian tới; triển khai hiệu quả Đề án “Phát triển du lịch tỉnh An Giang giai đoạn 2025 - 2030, định hướng đến năm 2035”. Phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế quan trọng của tỉnh, từng bước nâng cao tỷ trọng trong cơ cấu kinh tế; đồng thời chú trọng hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh.

d) Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đẩy nhanh tiến độ đầu tư hạ tầng các khu công nghiệp hiện có; phối hợp với các sở ngành và các chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp thực hiện tốt hoạt động xúc

tiền đầu tư vào các khu công nghiệp theo hướng chủ động, đặc biệt là thu hút những nhà đầu tư thật sự có năng lực, dự án có công nghệ cao và thân thiện với môi trường.

đ) Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Nâng cao chất lượng hiệu quả công tác xúc tiến đầu tư, xúc tiến thương mại; tạo điều kiện cho các doanh nghiệp chủ động thực hiện phương án tham gia hợp tác, hội nhập kinh tế quốc tế và giữ vững mối quan hệ với các đối tác đã được thiết lập; tích cực tham gia Chương trình Xúc tiến thương mại Quốc gia của Bộ Công Thương để quảng bá sản phẩm hàng hóa và mở rộng thị trường xuất khẩu. Đồng thời hỗ trợ các doanh nghiệp trong tỉnh tham gia quảng bá, giới thiệu tại các Hội chợ triển lãm trong và ngoài nước.

e) Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Huy động mọi nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, phục vụ tốt yêu cầu phát triển kinh tế và đời sống của Nhân dân; Tập trung hỗ trợ các hoạt động khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, hình thành hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo tại địa phương; Tăng cường liên kết, hợp tác trong hoạt động khoa học và công nghệ; Khuyến khích các tổ chức khoa học và công nghệ liên kết với doanh nghiệp để thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng, đổi mới công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực; Phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ cả về số lượng và chất lượng.

g) Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh các hoạt động ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển nông nghiệp theo các định hướng, mục tiêu của Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Tập trung triển khai có hiệu quả Đề án phát triển nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2021-2030 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2025 và các giải pháp khuyến khích, thúc đẩy doanh nghiệp đầu tư vào vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; Đề án phát triển ngành nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), gắn với mô hình hợp tác xã tiêu thụ sản phẩm.

Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khí hậu; đề xuất triển khai hợp tác về tăng trưởng xanh, chuyển đổi năng lượng, quản lý tài nguyên nước, phòng chống sạt lở, bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh An Giang,... hợp tác với các đối tác có tiềm lực về kinh tế biển, có chung lợi ích. Thu hút đầu tư vào các lĩnh vực thúc đẩy phát triển kinh tế biển bền vững;

tranh thủ hỗ trợ của các đối tác, các tổ chức quốc tế để phát triển nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, công nghệ phục vụ phát triển các ngành kinh tế biển. Tăng cường hỗ trợ các doanh nghiệp xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu nông sản; nâng cao năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn xuất khẩu.

h) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Triển khai thực hiện chính sách về lĩnh vực lao động; tuyên truyền, phổ biến các chương trình đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng theo quy định của pháp luật.

i) Sở Văn hóa và Thể thao chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Phối hợp với Sở Du lịch xây dựng, phát triển thương hiệu, các sản phẩm văn hóa - du lịch đặc thù của tỉnh, để phục vụ công tác tuyên truyền quảng bá, định hình rõ nét bản sắc văn hóa của tỉnh An Giang trong mắt bạn bè trong nước và quốc tế.

Xây dựng chương trình văn hóa, nghệ thuật, lễ hội... để tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông và quốc gia nhằm tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá về hình ảnh và con người An Giang đến với bạn bè quốc tế.

Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế để phát triển ngành công nghiệp văn hóa, công nghiệp sáng tạo như một động lực quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tăng cường bảo vệ, phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và văn hóa phi vật thể trên địa bàn tỉnh.

k) Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác quốc tế về an ninh truyền thông và phi truyền thông phù hợp với điều kiện, khả năng và nhu cầu của địa phương nhất là trong các vấn đề cụ thể như: đấu tranh phòng, chống các tội phạm xuyên biên giới, hợp tác thực thi pháp luật, bảo vệ tài nguyên, phòng chống thiên tai, dịch bệnh xuyên biên giới với các đối tác trong khu vực và toàn cầu có liên quan trực tiếp đến địa phương.

Xây dựng và triển khai các kế hoạch tăng cường hợp tác quốc tế liên quan đến lĩnh vực an ninh truyền thông và phi truyền thông.

l) Liên hiệp các tổ chức hữu nghị tỉnh chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tăng cường huy động nguồn lực thông qua kênh đối ngoại Nhân dân vận động các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân nước ngoài tài trợ; tổ chức các hoạt động giao lưu, gặp mặt kiều bào để tuyên truyền, quảng bá về thành tựu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các chính sách để thu hút, kêu gọi kiều bào trở về đầu tư, hợp tác xây dựng và phát triển tỉnh. Xây dựng các đề xuất dự án viện trợ phi chính phủ nước

ngoài (PCPNN) trọng tâm đề vận động kêu gọi viện trợ của một số tổ chức PCPNN tiềm năng.

4. Nâng cao năng lực triển khai đối ngoại đa phương

a) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Phối hợp với Bộ Ngoại giao, các học viện, trường đại học uy tín trong nước và quốc tế, các tổ chức quốc tế để tổ chức: (i) các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ chuyên sâu (tiếng Anh là trọng tâm, khuyến khích tiếng Khmer và các ngôn ngữ khác) cho cán bộ làm công tác đối ngoại, phiên dịch tại các sự kiện đối ngoại quan trọng của tỉnh, các hội nghị quốc tế; (ii) các khóa đào tạo chuyên sâu về kinh tế đối ngoại, luật pháp quốc tế, thông tin đối ngoại, ngoại giao văn hóa, biến đổi khí hậu, phát triển bền vững... Tăng cường đào tạo các kỹ năng mềm như kỹ năng đàm phán, giao tiếp liên văn hóa, giải quyết vấn đề, tư duy chiến lược, kỹ năng quản lý dự án quốc tế.

b) Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Rà soát, tham mưu kiện toàn tổ chức bộ máy thực hiện công tác đối ngoại và đối ngoại địa phương theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả theo quy định của Trung ương và của tỉnh.

c) Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các doanh nghiệp nhà nước, các địa phương:

Đổi mới, nâng cao tính chủ động, chất lượng, hiệu quả và tăng cường phối hợp giữa các ngành, lĩnh vực trong tỉnh đối với công tác nghiên cứu, phân tích và dự báo, đồng thời nắm vững pháp luật và am hiểu về đàm phán quốc tế, hợp tác quốc tế để tham mưu chiến lược, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Nâng cao tính chủ động, sáng tạo, tích cực, đồng bộ và hiệu quả của các địa phương và công tác ngoại vụ địa phương trong triển khai đối ngoại đa phương.

5. Đẩy mạnh rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật và thể chế

a) Sở Du lịch chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Rà soát, cụ thể hóa các thỏa thuận quốc tế cấp tỉnh và các thỏa thuận quốc tế cấp đơn vị trực thuộc bằng các chương trình hành động theo lộ trình hàng năm; thường xuyên đánh giá và kịp thời điều chỉnh, bổ sung các thỏa thuận quốc tế đã ký kết nhằm tăng cường hiệu quả trong công tác triển khai các thỏa thuận quốc tế.

Thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt và dự báo đánh giá tác động của các thỏa thuận, hiệp định song phương, đa phương, các tổ chức, diễn đàn mà Việt Nam tham gia, từ đó tranh thủ các cơ hội và hạn chế các thách thức ảnh hưởng đến sự phát triển

kinh tế - xã hội của tỉnh. Trong quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, cần nắm bắt xu thế hội nhập để xây dựng quy hoạch sát với yêu cầu thực tiễn và căn cứ hợp tác đa phương.

Nghiên cứu, tìm kiếm và thiết lập quan hệ với các đối tác nước ngoài (chính phủ, tổ chức quốc tế, viện nghiên cứu, trường đại học, doanh nghiệp...) có thể mạnh và kinh nghiệm trong các lĩnh vực khoa học, kỹ thuật mà tỉnh ưu tiên phát triển, đẩy mạnh chuyển giao các khoa học, kỹ thuật mà địa phương có nhu cầu.

b) Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan:

Tham mưu công tác hợp tác quốc tế về pháp luật và cải cách tư pháp tại địa phương; thực hiện hợp tác quốc tế về pháp luật và công tác tư pháp theo quy định của pháp luật.

c) Các sở, ban, ngành và địa phương căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao:

Thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, môi trường sản xuất, kinh doanh; tập trung đẩy mạnh thực hiện cải cách hành chính, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý Nhà nước, tăng cường thực hiện xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng và sử dụng chữ ký số, nhất là thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp và công dân theo hướng tinh gọn, minh bạch, công khai để thu hút đầu tư và tạo môi trường thuận lợi cho các thành phần kinh tế phát triển sản xuất, kinh doanh; có cơ chế chính sách hỗ trợ đầu tư trên cơ sở lợi thế về phát triển kinh tế của địa phương và phù hợp với các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

Rà soát các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Chương trình hành động của Chính phủ đã ban hành, còn hiệu lực liên quan đến hội nhập quốc tế, đối ngoại đa phương¹ để điều chỉnh, đồng bộ thống nhất Kế hoạch triển khai Kết luận 125-KL/TW.

¹ Các văn bản của Bộ Chính trị như: Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 về hội nhập quốc tế trong tình hình mới; Nghị quyết số 34-NQ/TW ngày 09/01/2023 về một số định hướng, chủ trương lớn triển khai đường lối đối ngoại Đảng hội nghị XIII của Đảng; Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Kết luận số 71-KL/TW ngày 16/02/2024 về một số nhiệm vụ, giải pháp lớn triển khai đường lối đối ngoại Đại hội XIII của Đảng về phát triển và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác với các đối tác, nhất là các nước láng giềng, các nước lớn, các nước Đông Nam Á, các đối tác quan trọng khác và bạn bè truyền thống; Kết luận 82-KL/TW ngày 07/6/2024 về Hội nhập quốc tế và đối ngoại Công an nhân dân đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận 53-KL/TW ngày 28/4/2023 về hội nhập quốc tế và đối ngoại quốc phòng đến năm 2030 và những năm tiếp theo; Kết luận 56-KL/TW ngày 23/5/2023 về định hướng chiến lược đối với hợp tác tiểu vùng Mê Công đến năm 2030; Kết luận 59-KL/TW về định hướng tham gia ASEAN đến năm 2030; Kết luận 66-KL/TW ngày 15/11/2023 về định hướng ứng xử với các sáng kiến của các nước lớn, đối tác quan trọng; Kết luận số 85-KL/TW ngày 10/7/2024 về định hướng phát triển quan hệ Việt Nam – EU đến năm 2030,...

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu theo chức năng, nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch này chủ động cụ thể hóa, tổ chức triển khai thực hiện vào chương trình công tác hằng năm của ngành, địa phương đảm bảo chất lượng, hiệu quả và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả thực hiện (kết hợp trong báo cáo công tác đối ngoại).

2. Sở Du lịch làm cơ quan đầu mối, chủ trì theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo của Ủy ban nhân dân tỉnh để báo cáo Chính phủ, Bộ Ngoại giao theo quy định.

3. Trên cơ sở đề xuất của các sở, ban, ngành, địa phương (nếu có), Sở Tài chính tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước hằng năm theo quy định của pháp luật và phù hợp với yêu cầu thực tiễn khách quan của tỉnh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến công tác đối ngoại và đối ngoại đa phương.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu phản ánh về Sở Du lịch để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Trên đây là Kế hoạch về triển khai Kế hoạch thực hiện Kết luận số 125-KL/TW ngày 14/02/2025 của Ban Bí thư về tăng cường thực hiện Chỉ thị số 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai thực hiện, đảm bảo đúng quy định, kịp thời, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Bộ Ngoại giao;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC, hqtruc.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước